

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST

Ngày: 20-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Thanh Hồng.

Ông Lò Văn Thương.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên;

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1992, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản N 1, xã H , huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn H1, sinh năm 1968 và con bà: Lương Thị H2, sinh năm 1972; Có vợ Quàng Thị P, sinh năm 1994 (đã ly hôn năm 2014) và có 01 con sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/07/2020, tạm giam từ ngày 31/7/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị X – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn H là người nghiện chất ma túy, nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng

ma túy của bản thân, nên khoảng 14 giờ ngày 28/7/2020, Học đi nhờ xe của một người dân ông dân tộc Mông (không quen biết) từ nhà tại Bản N 1, xã H , huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Đến bản Na Côm, xã H , Học xuống xe, đi bộ vào trong bản, gặp, hỏi và mua được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng, miệng gói hàn kín của người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với giá 50.000 đồng, mục đích mang về sử dụng cho bản thân. Mua bán xong, Học cầm gói Heroine trên tay trái và đi bộ về nhà. Hồi 16 giờ cùng ngày, khi Học đi về đến đầu bản Na Côm, xã H , huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã H kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tại tay trái Học đang cầm 01 gói Heroine, khối lượng 0,14 (không phẩy mười bốn) gam.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 740/GĐ-PC09 ngày 05/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ là 0,14 gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 255/CT - VKSĐB ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine, trích mẫu 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại; vật chứng còn lại 0,1 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không bị oan sai, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo hình phạt thấp nhất của Viện kiểm sát đề nghị là 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát xét thấy đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo phù hợp với mức đề nghị của Viện kiểm sát nên không có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo không bổ sung gì vào bài bào chữa và hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói cuối cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 14 giờ, ngày 28/7/2020 Lường Văn H đi nhờ xe đến bản Na Côm, xã H , huyện Điện Biên đã gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 35 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Hồi 16 giờ cùng ngày Học về đến đầu bản Na Côm, xã H , huyện Điện Biên thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có khối lượng 0,14 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách

nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra, nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, học hết lớp 9/12 thì nghỉ học. Năm 2012 kết hôn với chị Quàng Thị P và sinh được 01 người con, bị cáo ly hôn với chị P năm 2014. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo nghiện ma túy, nguồn thu chính từ làm ruộng. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 35 tuổi, nhưng bị cáo không biết địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine, trích mẫu 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại; vật chứng còn lại 0,1 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

[8]. Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án

phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lường Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 28/7/2020.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine, trích mẫu 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại; vật chứng còn lại 0,1 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2020).

4. Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/11/2020)/.

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ.
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u HS, BP, HSV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

